

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 48/2012/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 25 tháng 12 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định mức thu, quản lý và sử dụng lệ phí cấp bản sao,
lệ phí chứng thực trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Pháp lệnh Phí và lệ phí ngày 28/8/2001 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp Lệnh phí và lệ phí; Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ; Nghị định số 79/2007/NĐ-CP ngày 18/5/2007 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký; Nghị định số 04/2012/NĐ-CP ngày 20/01/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Điều 5 của Nghị định số 79/2007/NĐ-CP ngày 18/5/2007 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký; Nghị định số 06/2012/NĐ-CP ngày 02/02/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về hộ tịch, hôn nhân và gia đình và chứng thực;

Căn cứ Thông tư số 03/2008/TT-BTP ngày 25/8/2008 của Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 79/2007/NĐ-CP ngày 18/5/2007 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký; Thông tư liên tịch số 92/2008/TTLT-BTC-BTP ngày 17/10/2008 của Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp hướng dẫn về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp bản sao, lệ phí chứng thực;

Căn cứ Nghị quyết số 33/2012/NQ-HĐND ngày 10/12/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, quản lý và sử dụng lệ phí cấp bản sao, lệ phí chứng thực trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 141/TTr-STP ngày 17/12/2012,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định mức thu, quản lý và sử dụng lệ phí cấp bản sao, lệ phí chứng thực trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể như sau:

1. Phạm vi áp dụng:

a) Lệ phí cấp bản sao, lệ phí chứng thực được áp dụng đối với việc cấp bản sao từ sổ gốc (*trừ cấp bản sao giấy tờ hộ tịch từ sổ hộ tịch theo quy định tại Quyết định*

số 36/2012/QĐ-UBND ngày 25/10/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định mức thu lệ phí đăng ký hộ tịch trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi); chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký, chứng thực điểm chỉ.

b) Đối tượng nộp lệ phí là cá nhân, tổ chức Việt Nam hoặc cá nhân, tổ chức nước ngoài yêu cầu cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký, chứng thực điểm chỉ.

c) Cơ quan, tổ chức thu lệ phí cấp bản sao, lệ phí chứng thực là cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp bản sao từ sổ gốc, Phòng Tư pháp cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã.

2. Mức thu lệ phí cấp bản sao, lệ phí chứng thực:

a) Cấp bản sao từ sổ gốc: 3.000 đồng/bản.

b) Chứng thực bản sao từ bản chính: 2.000 đồng/trang; từ trang thứ 03 trở lên thì mỗi trang thu 1.000 đồng/trang, tối đa thu không quá 100.000 đồng/bản.

c) Chứng thực chữ ký, chứng thực điểm chỉ: 10.000 đồng/trường hợp.

3. Quản lý và sử dụng lệ phí cấp bản sao, lệ phí chứng thực:

a) Lệ phí cấp bản sao, lệ phí chứng thực là khoản thu thuộc ngân sách nhà nước. Cơ quan thực hiện thu lệ phí phải nộp đầy đủ, kịp thời số lệ phí thu được vào ngân sách nhà nước. Hằng năm, để đảm bảo nhu cầu hoạt động thì ngân sách nhà nước sẽ bố trí kinh phí phục vụ cho hoạt động cấp bản sao và chứng thực.

b) Việc thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp bản sao, lệ phí chứng thực theo đúng quy định hiện hành.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Tư pháp; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi; Cục trưởng Cục thuế tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Cao Khoa